

Số: /TTr-UBND

Vĩnh Châu, ngày tháng năm 2024

### TỜ TRÌNH

Về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước (vốn sự nghiệp) chưa giải ngân hết trong năm 2023 (bao gồm năm 2022 chuyển sang năm 2023) được chuyển sang năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thị xã Vĩnh Châu

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

Căn cứ Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước trung hạn và hàng năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025, trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định số 733/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 (vốn sự nghiệp) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định số 1714/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc điều chỉnh giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước (vốn sự nghiệp) chưa giải ngân hết trong năm 2023 (bao gồm năm 2022 chuyển sang năm 2023) được chuyển sang năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định số 3168/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 cho các phòng, ban ngành, đoàn thể cấp thị xã thuộc thị xã Vĩnh Châu;

*Căn cứ Quyết định số 2151/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 (vốn sự nghiệp) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu;*

*Căn cứ Công văn số 06/HĐND-VP ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã Vĩnh Châu về việc thống nhất phương án sử dụng các nguồn tăng thu, tiết kiệm chi;*

*Căn cứ Thông báo kết luận số 1384-TB/TU ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Ban Thường vụ Thị ủy Vĩnh Châu.*

Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu trình Hội đồng nhân dân thị xã Vĩnh Châu xem xét điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước (vốn sự nghiệp) chưa giải ngân hết trong năm 2023 (bao gồm năm 2022 chuyển sang năm 2023) được chuyển sang năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu, với tổng số tiền 7.921.518.000 đồng (bằng chữ: bảy tỷ, chín trăm hai mươi một triệu, năm trăm mười tám ngàn đồng).

Nguồn kinh phí thực hiện:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước (vốn sự nghiệp) chưa giải ngân hết trong năm 2023 (bao gồm năm 2022 chuyển sang năm 2023) được chuyển sang năm 2024 thực hiện Chương trình 7.919.516.000 đồng, trong đó:

+ Ngân sách trung ương: 7.085.998.000 đồng.

+ Ngân sách thị xã: 833.518.000 đồng.

- Ngân sách thị xã năm 2023 chuyển sang năm 2024: 2.002.000 đồng.

Chi tiết theo phụ lục đính kèm

Kính trình Hội đồng nhân dân thị xã Vĩnh Châu xem xét, chấp thuận./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT UBND thị xã;
- Phòng TC-KH thị xã;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Liêm**

**Phụ lục**

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh châu)

Đơn vị tính: đồng

STT	CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN/ TÊN ĐƠN VỊ	Tổng số	Trong đó		Ghi chú
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương	
<b>Tổng cộng</b>		<b>7.921.518.000</b>	<b>7.085.998.000</b>	<b>835.520.000</b>	
<b>I</b>	<b>DỰ ÁN 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt</b>	<b>9.000.000</b>	<b>6.998.000</b>	<b>2.002.000</b>	
<b>1</b>	<b>Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán</b>	<b>9.000.000</b>	<b>6.998.000</b>	2.002.000	Định mức 3 triệu đồng/hộ
-	Phòng Dân tộc (03 hộ)	9.000.000	6.998.000	2.002.000	
<b>II</b>	<b>DỰ ÁN 3: phát triển sản xuất nông nghiệp, phát triển tiềm năng, thế mạnh của các địa phương để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị</b>	<b>7.121.000.000</b>	<b>6.371.000.000</b>	<b>750.000.000</b>	
<b>1</b>	<b>Tiểu dự án 2: hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số</b>	<b>7.121.000.000</b>	<b>6.371.000.000</b>	<b>750.000.000</b>	

STT	CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN/ TÊN ĐƠN VỊ	Tổng số	Trong đó		Ghi chú
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương	
*	<b>Nội dung số 01: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị (Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế cộng đồng)</b>	<b>7.121.000.000</b>	<b>6.371.000.000</b>	<b>750.000.000</b>	
-	Phường 2	980.000.000	980.000.000		
-	Phường Khánh Hòa	735.000.000	735.000.000		
-	Phường Vĩnh Phước	980.000.000	980.000.000		
-	Xã Vĩnh Hải	796.000.000	246.000.000	550.000.000	
-	Xã Lai Hòa	980.000.000	980.000.000		
-	Xã Vĩnh Tân	735.000.000	735.000.000		
-	Xã Lạc Hòa	980.000.000	980.000.000		
-	Xã Hòa Đông	935.000.000	735.000.000	200.000.000	
<b>III</b>	<b>DỰ ÁN 4: đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc</b>	<b>791.518.000</b>	<b>708.000.000</b>	<b>83.518.000</b>	
<b>1</b>	<b>Tiểu dự án 1: đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số</b>	<b>791.518.000</b>	<b>708.000.000</b>	<b>83.518.000</b>	

STT	CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN/ TÊN ĐƠN VỊ	Tổng số	Trong đó		Ghi chú
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương	
1,1	<b>Nội dung 1: đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số</b>	<b>791.518.000</b>	<b>708.000.000</b>	<b>83.518.000</b>	
*	<b>Duy tu, bảo dưỡng công trình cơ sở hạ tầng</b>	<b>791.518.000</b>	<b>708.000.000</b>	<b>83.518.000</b>	
-	Phường 2	108.000.000	108.000.000		
-	Phường Khánh Hòa	81.000.000	81.000.000		
-	Phường Vĩnh Phước	108.000.000	108.000.000		
-	Xã Vĩnh Hải	116.518.000	33.000.000	83.518.000	
-	Xã Lai Hòa	108.000.000	108.000.000		
-	Xã Lạc Hòa	108.000.000	108.000.000		
-	Xã Hòa Đông	81.000.000	81.000.000		
-	Xã Vĩnh Tân	81.000.000	81.000.000		
<b>IV</b>	<b>DỰ ÁN 5: phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực (Mã CTMT: 00515)</b>	<b>(7.912.518.000)</b>	<b>(7.079.000.000)</b>	<b>(833.518.000)</b>	Quyết định số 2151/QĐ-UBND ngày 25/10/2023 (Chuyển nguồn năm 2023 sang năm 2024)
1	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã	(7.912.518.000)	(7.079.000.000)	(833.518.000)	